

Ngày 27 tháng 07 năm 2021

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN  
NHÀ NƯỚC, SGDCK TP HCM, SGD HN**

**Kính gửi:** - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM  
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

**Công ty:** Công ty cổ phần Chứng khoán Kỹ Thương

Mã chứng khoán:

Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 10 và tầng 12-Tòa nhà Techcombank, 191 Bà Triệu, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

Điện thoại: (04) 3944 6368

Fax: (04) 3944 6583

**Người thực hiện công bố thông tin:** Ông Nguyễn Xuân Minh

Địa chỉ: 191 Bà Triệu, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

Điện thoại (di động, cơ quan, nhà riêng): (04) 3944 6368

Loại thông tin công bố  24 giờ  72 giờ  bất thường  theo yêu cầu  định kỳ:

**Nội dung thông tin công bố:**


Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ Thương công bố Báo cáo tình hình quản trị công ty bán niên năm 2021.

Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 27/07/2021 tại đường dẫn sau trên website của Công ty: <http://tcbs.com.vn>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi
- Lưu công ty

Người công bố thông tin 

**Nguyễn Xuân Minh**

**Phụ lục V**

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)*

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN KỸ THUƠNG      CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**



**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 012707/21/BC-CTHĐQT-TCBS

Hà Nội, ngày 27 tháng 07 năm 2021

**BÁO CÁO**

**Tình hình quản trị công ty**

**(06 tháng đầu năm 2021)**

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;  
- Sở Giao dịch chứng khoán.

- Tên công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN KỸ THUƠNG (“Công ty”)**

- Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 10 và Tầng 12 Tòa nhà Techcombank, 191 Bà Triệu, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội.

- Điện thoại: (84-24) 3944 6368      Fax: (84-24) 3944 6583      Email:

- Vốn điều lệ: 1.124.246.800.000 VND

- Mã chứng khoán:

- Mô hình quản trị công ty:

+ Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc/Giám đốc.

- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện.

**I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông**

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1.	010501/21/NQ-ĐHĐCĐ-TCBS	05/01/2021	Thông qua việc Triển khai dịch vụ giao dịch chứng khoán phái sinh tại TCBS.
2.	011902/21/NQ-ĐHĐCĐ-TCBS	19/02/2021	Chi trả thưởng theo kết quả hoàn thành công việc năm 2020 đối thành viên Hội đồng quản trị Công ty.
3.	031103/21/NQ-ĐHĐCĐ-TCBS	11/03/2021	Phê duyệt hạn mức đầu tư của TCBS đối với Tập đoàn Vingroup - Công ty CP trong nghiệp vụ đầu tư trái phiếu doanh nghiệp.

4.	010804/21/NQ-ĐHĐCĐ-TCBS	08/04/2021	<p>ĐHĐCĐ thường niên của Công ty:</p> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2020 và phương hướng hoạt động năm 2021 của Hội đồng quản trị Công ty.</li> <li>2. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2020.</li> <li>3. Thông qua Kế hoạch kinh doanh năm 2021 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ Thương.</li> <li>4. Thông qua Báo cáo tài chính, Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính và phương án phân phối lợi nhuận năm 2020.</li> <li>5. Thông qua việc Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để kiểm toán các báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ thương.</li> <li>6. Thông qua việc Sửa đổi Điều lệ của Công ty.</li> <li>7. Thông qua việc Sửa đổi, bổ sung Quy chế quản trị nội bộ, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ thương.</li> </ol>
			<ol style="list-style-type: none"> <li>8. Thông qua việc Sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ thương.</li> <li>9. Thông qua việc Huy động vốn thông qua việc phát hành trái phiếu riêng lẻ trong năm 2021 và năm 2022 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ Thương.</li> <li>10. Thông qua việc Triển khai Chào bán chứng quyền có bảo đảm.</li> </ol>
5.	011506/21/NQ-ĐHĐCĐ-TCBS	15/06/2021	<p>Phê duyệt bổ sung phương án huy động vốn thông qua việc chào bán trái phiếu trong năm 2021 và năm 2022 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ Thương theo Phương Án Chào Bán Trái Phiếu Ra Công Chúng.</p>
6.	021506/21/NQ-ĐHĐCĐ-TCBS	15/06/2021	<p>Phê duyệt bổ sung phương án huy động vốn thông qua việc chào bán trái phiếu trong năm 2021 và năm 2022 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ Thương theo Phương Án Phát Hành Trái Phiếu Riêng Lẻ.</p>

## II. Hội đồng quản trị (06 tháng đầu năm 2021):

### 1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành))	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Nguyễn Xuân Minh	Chủ tịch HĐQT	31/05/2018	
2	Bà Nguyễn Thị Thu Hiền	Thành viên HĐQT	26/04/2019	
3	Ông Phan Thanh Sơn	Thành viên HĐQT	31/05/2018	
4	Ông Trịnh Bằng	Thành viên HĐQT độc lập	31/05/2018	
5	Ông Lê Huy Hoàng	Thành viên HĐQT	25/07/2019	
6	Ông Lee Boon Huat	Thành viên HĐQT	30/06/2020	

### 2. Các cuộc họp HĐQT:

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Nguyễn Xuân Minh	02	100%	
2	Bà Nguyễn Thị Thu Hiền	02	100%	
3	Ông Phan Thanh Sơn	02	100%	
4	Ông Trịnh Bằng	02	100%	
5	Ông Lê Huy Hoàng	02	100%	
6	Ông Lee Boon Huat	02	100%	

### 3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

HĐQT giám sát hoạt động điều hành của Tổng Giám đốc/Ban điều hành thông qua quy định phân cấp và các quy định nội bộ của TCBS do HĐQT ban hành. Đối với các hoạt động thuộc thẩm quyền xem xét và quyết định của ĐHCĐ và HĐQT, Tổng Giám đốc báo cáo và trình HĐQT xem xét. Trên cơ sở đó, HĐQT sẽ đưa ra các quyết định kịp thời cho Tổng Giám đốc/Ban Điều hành triển khai thực hiện.

### 4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có):

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (06 tháng đầu năm 2021): Chi tiết như Phụ lục 01 đính kèm theo đây

## III. Ban kiểm soát/ Ủy ban Kiểm toán (Báo cáo 6 tháng/năm):

### 1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)/Ủy ban Kiểm toán:

STT	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Trình độ chuyên môn
1	Ông Đặng Văn Khải	Trưởng Ban Kiểm soát	31/05/2018	

2	Bà Hoàng Thị Kim Cúc	Thành viên Ban Kiểm soát	31/05/2018	
3	Ông Đào Kiên Trung	Thành viên Ban Kiểm soát	30/06/2020	

**2. Cuộc họp của BKS/ Ủy ban Kiểm toán**

STT	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Ông Đặng Văn Khải	01	100%	100%	
2	Bà Hoàng Thị Kim Cúc	01	100%	100%	
3	Ông Đào Kiên Trung	01	100%	100%	

**3. Hoạt động giám sát của BKS/ Ủy ban Kiểm toán đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:**

- Giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ trong công tác quản trị, điều hành Công ty;
- Thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ, chỉ đạo, điều hành và giám sát hoạt động của Kiểm toán nội bộ để rà soát, đánh giá một cách độc lập khách quan đối với hệ thống kiểm soát nội bộ;
- Xem xét Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty, bao gồm các chỉ tiêu an toàn tài chính;
- Tình hình khắc phục theo kiến nghị của các đoàn thanh tra, kiểm toán;
- Xem xét dự thảo Báo cáo của Ban Kiểm soát báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty;
- Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập để kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty năm 2021;
- Xem xét lại Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát, sửa đổi cho phù hợp với quy định của Luật doanh nghiệp và Luật chứng khoán mới có hiệu lực từ năm 2021, trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua;
- Thực hiện việc kiểm tra, giám sát (nếu có) theo đề nghị của Ủy ban chứng khoán và/hoặc của cổ đông/nhóm cổ đông lớn theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

**4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS/ Ủy ban Kiểm toán đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:**

- Căn cứ kết quả kiểm toán nội bộ, Ban Kiểm soát và Kiểm toán nội bộ đã kịp thời thông báo, làm việc với Hội đồng quản trị, Ban điều hành để có các quyết định, chỉ đạo quyết liệt đối với các Khối/đơn vị chức năng nhằm ngăn ngừa và xử lý các tồn tại trong hoạt động, góp phần nâng cao hiệu quả kinh doanh, cải thiện quy trình, sản phẩm, quản trị rủi ro trong kinh doanh và nâng cao năng lực quản trị điều hành của hệ thống;
- Hội đồng quản trị, Ban điều hành đã nỗ lực khắc phục các tồn tại theo khuyến nghị của Ban Kiểm soát và Kiểm toán nội bộ; đồng thời tạo điều kiện để Ban Kiểm soát thực hiện nhiệm vụ.

**5. Hoạt động khác của BKS/ Ủy ban Kiểm toán (nếu có): Không**

#### IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Bà Nguyễn Thị Thu Hiền	27/10/1976	Thạc sỹ Tài chính Ngân hàng	27/10/2016
2	Ông Nhâm Hà Hải	19/12/1977	Thạc sỹ Tài chính	01/12/2015
3	Bà Phạm Diệu Linh	14/09/1982	Thạc sỹ Tài chính	10/10/2018
4	Bà Bùi Thị Thu Hằng	18/07/1976	Cử nhân Thương mại quốc tế	15/08/2020

#### V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Bà Phạm Thị Vân	05/09/1983		21/03/2016

#### VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: Từ tháng 01 – 30/06/2021

STT	Khóa học
1.	Kiến thức nền tảng về quản trị rủi ro hoạt động
2.	Tổng quan Dữ liệu
3.	Năng Lực Lãnh Đạo Techcombank
4.	An ninh thông tin 2021
5.	Kế hoạch đảm bảo hoạt động kinh doanh BCP
6.	Đào tạo Quản trị công ty

#### VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo 6 tháng/năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty: Chi tiết như Phụ lục 02 đính kèm

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ.

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1.	Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam	Công ty mẹ	100230800		25/03/2021	022503/21/NQ-HĐQT-TCBS	Phê duyệt việc thực hiện giao dịch ngoại tệ/phái sinh lãi suất với Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam	
2.	Phạm Diệu Linh	Phó Tổng Giám đốc			05/05/2021 đến 15/05/2021	021205/21/NQ-HĐQT-TCBS	TCBS mua cổ phiếu lô lẻ (HPG:02 cổ phiếu; HSG: 04 cổ phiếu; FLC: 05 cổ phiếu)	
3.	Phùng Thị Biên	Người có liên quan của Công ty			02/06/2021	130206/21/QĐ-CTHĐQT-TCBS	Bán Trái phiếu của Công Ty TNHH Khai Thác Chế Biến Khoáng Sản Núi Pháo; Khối lượng trái phiếu bán: 3.443 trái phiếu; Tổng mệnh giá trái phiếu bán: 344.300.000 VNĐ	
4.	Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam	Công ty mẹ	100230800		08/06/2021	010806/21/NQ-HĐQT-TCBS	Phê duyệt chủ trương việc thực hiện giao dịch ngoại tệ và phái sinh lãi suất giữa TCBS với Techcombank	
5.	Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam	Công ty mẹ	100230800		28/06/2021	012806/21/NQ-HĐQT-TCBS	Áp dụng phí giao dịch trái phiếu doanh nghiệp niêm yết ưu đãi cho Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam	

*Ghi chú: số Giấy NSH\*: số CMND/ Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức).*

**3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát.**

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú

**4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác**

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): *Không có*

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: *Không có*

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: *Không có*

**VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng/năm)**

**1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: Chi tiết như Phụ lục 02 đính kèm**

**2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty**

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	

**IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không**

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.



NGUYỄN XUÂN MINH



**PHỤ LỤC 01****Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (06 tháng đầu năm 2021)**

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua (%)
1.	020701/21/NQ-HĐQT-TCBS	7/1/2021	Đầu tư kinh doanh trái phiếu do Công ty Cổ phần Thành Thành Công - Biên Hòa dự kiến phát hành trong Quý 1 năm 2021 với tổng mệnh giá phát hành tối đa 700 (bảy trăm) tỷ đồng	67%
2.	011601/21/NQ-HĐQT-TCBS	16/1/2021	Hạn mức cho vay giao dịch ký quỹ chứng khoán tại TCBS áp dụng đến 31/12/2021	67%
3.	012001/21/NQ-HĐQT-TCBS	20/1/2021	Ký Hợp đồng mua sắm thiết bị máy chủ, storage cho TCBS	67%
4.	012601/21/NQ-HĐQT-TCBS	26/1/2021	Đầu tư kinh doanh trái phiếu do Công ty Cổ phần Bất động sản BIM dự kiến phát hành với tổng mệnh giá phát hành tối đa 1.000 tỷ đồng	67%
5.	012801/21/NQ-HĐQT-TCBS	28/1/2021	TCBS mở hạn mức vay vốn tại Ngân hàng TNHH MTV Shinhan Việt Nam	67%
6.	022901/21/NQ-HĐQT-TCBS	29/1/2021	Chi trả thưởng theo kết quả hoàn thành công việc năm 2020 đối với Tổng Giám đốc TCBS	67%
7.	020802/21/NQ-HĐQT-TCBS	08/2/2021	Phê duyệt nội dung tờ trình Đại hội đồng cổ đông v/v Chi trả thưởng theo kết quả hoàn thành công việc năm 2020 đối thành viên Hội đồng quản trị Công ty	67%
8.	010902/21/NQ-HĐQT-TCBS	09/2/2021	Đầu tư kinh doanh trái phiếu do Tập đoàn Vingroup - Công ty CP dự kiến phát hành trong năm 2021 với tổng mệnh giá phát hành tối đa 6.975 tỷ đồng	67%
9.	012602/21/NQ-HĐQT-TCBS	26/2/2021	Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021	83%



10.	020103/21/NQ-HDQT-TCBS	01/03/2021	Phê duyệt nội dung tờ trình Đại hội đồng cổ đông v/v Tăng hạn mức đầu tư của TCBS đối với Tập đoàn Vingroup – Công ty CP trong nghiệp vụ đầu tư trái phiếu doanh nghiệp	67%
11.	010303/21/NQ-HDQT-TCBS	03/03/2021	Phê duyệt hạn mức tín dụng của TCBS tại Ngân hàng TMCP Tiên Phong	67%
12.	010503/21/NQ-HDQT-TCBS	05/03/2021	Đầu tư cổ phần của Công ty Cổ phần Uniben	67%
13.	011003/21/NQ-HDQT-TCBS	10/03/2021	Bán cổ phần của Công ty Cổ phần Uniben	67%
14.	011203/21/NQ-HDQT-TCBS	12/03/2021	Ký Hợp đồng mua sắm thiết bị máy chủ, storage cho TCBS	67%
15.	011803/21/NQ-HDQT-TCBS	18/03/2021	Phê duyệt nội dung tài liệu trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021	83%
16.	012303/21/NQ-HDQT-TCBS	23/03/2021	Phê duyệt hạn mức tín dụng của TCBS tại Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam	83%
17.	012503/21/NQ-HDQT-TCBS	25/03/2021	Phê duyệt phương án vay vốn nước ngoài không có tài sản bảo đảm theo hình thức vay song phương	83%
18.	022503/21/NQ-HDQT-TCBS	25/03/2021	Phê duyệt việc thực hiện giao dịch ngoại tệ/phái sinh lãi suất với Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam	100%
19.	032503/21/NQ-HDQT-TCBS	25/03/2021	Ký Hợp đồng mua sắm thiết bị IBM DataPower cho TCBS	67%
20.	023103/21/NQ-HDQT-TCBS	31/03/2021	Sửa đổi bổ sung lại Nghị quyết số 010303/21/NQ-HDQT-TCBS ngày 03/03/2021 của Hội Đồng Quản Trị Công ty Cổ phần Chứng Khoán Kỹ Thương về việc phê duyệt hạn mức tín dụng của TCBS tại Ngân hàng TMCP Tiên Phong	83%

21.	053103/21/NQ-HĐQT-TCBS	31/03/2021	Đề xuất mức dư nợ giải ngân tối đa cho các mã chứng khoán lớn có mức cho vay lớn hơn 100 tỷ đồng bao gồm: KBC, SBT	83%
22.	033103/21/NQ-HĐQT-TCBS	31/03/2021	Ký Hợp đồng sử dụng dịch vụ kênh truyền quốc tế Direct Connect	67%
23.	010904/21/NQ-HĐQT-TCBS	09/04/2021	Đầu tư kinh doanh trái phiếu do Công ty Cổ phần Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh dự kiến phát hành trong Quý II năm 2021 với tổng mệnh giá phát hành tối đa 590 tỷ Đồng	67%
24.	011204/21/NQ-HĐQT-TCBS	12/04/2021	Đầu tư kinh doanh trái phiếu do Công ty Cổ phần Đầu tư Golden Hill dự kiến phát hành trong quý II năm 2021 với tổng mệnh giá phát hành tối đa 5.760 tỷ đồng	67%
25.	011904/21/NQ-HĐQT-TCBS	19/04/2021	Tăng và bổ sung hạn mức vay vốn của TCBS tại Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng	83%
26.	012604/21/NQ-HĐQT-TCBS	26/04/2021	Mức dư nợ giải ngân tối đa cho các mã chứng khoán lớn có mức cho vay lớn hơn 100 tỷ đồng bao gồm: VNM, DGC, LPB, VIB, NLG	83%
27.	012704/21/NQ-HĐQT-TCBS	27/04/2021	Phê duyệt khẩu vị rủi ro áp dụng cho TCBS năm 2021	83%
28.	010405/21/NQ-HĐQT-TCBS	04/05/2021	TCBS mở hạn mức vay vốn tại Ngân hàng TMCP Xuất nhập khẩu Việt Nam	83%
29.	010605/21/NQ-HĐQT-TCBS	06/05/2021	Ban hành thay thế Quy định về hoạt động phê duyệt nghiệp vụ tại TCBS	67%
30.	011105/21/NQ-HĐQT-TCBS	11/05/2021	Ký Hợp đồng mua sắm hệ thống OpenShift cho TCBS	67%

31.	011205/21/NQ-HĐQT-TCBS	12/05/2021	Sửa đổi hạn mức tín dụng của TCBS tại Ngân hàng TMCP Tiên Phong	67%
32.	021205/21/NQ-HĐQT-TCBS	12/05/2021	Giao dịch với người có liên quan	67%
33.	011805/21/NQ-HĐQT-TCBS	18/05/2021	Ký Hợp đồng mua sắm hệ thống máy chủ IBM Power cho TCBS	67%
34.	022505/21/NQ-HĐQT-TCBS	25/05/2021	Chương trình tặng voucher cho khách hàng tại TCBS	67%
35.	010406/21/NQ-HĐQT-TCBS	04/06/2021	Phê duyệt nội dung tờ trình Đại hội đồng cổ đông v/v Bổ sung phương án huy động vốn thông qua việc chào bán trái phiếu trong năm 2021 và năm 2022 của Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ Thương	67%
36.	010806/21/NQ-HĐQT-TCBS	08/06/2021	Phê duyệt chủ trương việc thực hiện giao dịch ngoại tệ và phái sinh lãi suất giữa TCBS với Techcombank	100%
37.	011506/21/NQ-HĐQT-TCBS	15/06/2021	Phương án áp dụng thưởng thu hút cho CBNV	83%
38.	012806/21/NQ-HĐQT-TCBS	28/06/2021	Áp dụng phí giao dịch trái phiếu doanh nghiệp niêm yết ưu đãi cho Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam	100%

**PHỤ LỤC 02**

**Danh sách về người có liên quan của công ty**

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
1.	Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam					16/10/2018			Công ty mẹ	99.999.990	88,948	
1.1.	Hồ Hùng Anh								Người quản lý Công ty mẹ	0	0	Chủ tịch HĐQT
1.2.	Nguyễn Đăng Quang							0		0	Phó Chủ Tịch Thứ 1 HĐQT	
1.3.	Nguyễn Thiều Quang							0		0	Phó Chủ Tịch HĐQT	
1.4.	Nguyễn Cảnh Sơn							0		0	Phó Chủ Tịch HĐQT	
1.5.	Đỗ Tuấn Anh							0		0	Thành Viên HĐQT	
1.6.	Lee Boon Huat							0		0	Thành Viên HĐQT	
1.7.	Nguyễn Nhân Nghĩa							0		0	Thành Viên HĐQT Độc Lập	

1.8.	Saurabh Narayan Agarwal									0	0	Thành viên HDQT
1.9.	Hồ Anh Ngọc									0	0	Thành viên HDQT
1.10.	Hoàng Huy Trung									0	0	Trưởng Ban Kiểm soát
1.11.	Bùi Thị Hồng Mai									0	0	Thành viên Ban kiểm soát
1.12.	Mag Rer Soc Romauch Hannes									0	0	Thành viên Ban kiểm soát
1.13.	Jens Lotter									0	0	Tổng giám đốc
1.14.	Phạm Quang Thắng									0	0	Phó Tổng giám đốc
1.15.	Phan Thanh Sơn									0	0	Phó Tổng giám đốc
1.16.	Phùng Quang Hưng									0	0	Phó Tổng giám đốc
1.17.	Công ty TNHH Quản lý quỹ Kỹ thương								Công ty mẹ có sở hữu đến mức chi phối việc ra quyết định của công ty	0	0	Công ty con
1.18.	Công ty TNHH một thành viên Quản lý nợ và khai thác tài sản - Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam								Công ty mẹ có sở hữu đến mức chi phối việc ra quyết định của công ty	0	0	Công ty con
2.	Nguyễn Xuân Minh		<b>Chủ tịch HDQT</b>			31/05/2018			<b>Chủ tịch HDQT</b>	11.235.954	9,994	

2.1.	Nguyễn Xuân Hòa								Người có liên quan của ông Nguyễn Xuân Minh	0	0	Bố đẻ
2.2.	Đoàn Thị Lợi									0	0	Mẹ đẻ
2.3.	Nguyễn Xuân Dũng									0	0	Anh trai
2.4.	Nguyễn Xuân Hùng									0	0	Em trai
2.5.	Nguyễn Thị Nga									0	0	Em dâu
2.6.	Trần Ngọc Như An									0	0	Vợ
2.7.	Nguyễn Xuân Nam									0	0	Con trai
2.8.	Nguyễn Minh Đan									0	0	Con gái
2.9.	Nguyễn An Nhiên									0	0	Con gái
2.10.	Phan Thị Mỹ Lệ									0	0	Mẹ vợ
2.11.	Trần Ngọc Pháp									0	0	Bố vợ
2.12.	Trần Ngọc Phương Nam									0	0	Anh vợ
2.13.	Trần Ngọc Như Ý									0	0	Em vợ
2.14.	Công ty Cổ phần quản lý quỹ VAM Việt Nam									0	0	Chủ tịch HĐQT/Đại diện theo pháp luật
2.15.	Công ty Cổ phần vinafco									0	0	Thành viên HĐQT
2.16.	Công ty Cổ phần Vận tải biển Vinafco									0	0	Công ty con của công ty mẹ mà người kê khai là người quản lý
2.17.	Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam									0	0	Công ty mẹ của công ty con mà người kê khai là người quản lý, người đại diện





2.31.	Quỹ Đầu tư Trái phiếu Linh hoạt Techcom								0	0	Chủ tịch Ban Đại diện Quỹ
2.32.	Quỹ Đầu tư Bất động sản Techcom								0	0	Chủ tịch Ban Đại diện Quỹ
3.	<b>Nguyễn Thị Thu Hiền</b>		<b>Thành viên HDQT kiêm Tổng Giám đốc</b>			<b>27/10/2016</b>			<b>1.123.597</b>	<b>0,999</b>	
3.1.	Nguyễn Văn Bình							Người liên	0	0	Bố đẻ
3.2.	Vương Thị Quỳnh Lan							quan	0	0	Mẹ đẻ
3.3.	Nguyễn Tuấn Hiệp							của bà	0	0	Em ruột
3.4.	Nguyễn Lê Huy							Nguyễn	0	0	Chồng
3.5.	Nguyễn Lê Duy Anh							Thị Thu Hiền	0	0	Con ruột
3.6.	Nguyễn Lê Nam Anh								0	0	Con ruột
4.	<b>Phan Thanh Sơn</b>		<b>Thành viên HDQT</b>			<b>31/05/2018</b>			<b>0</b>	<b>0</b>	
4.1.	Phan Văn Truyện							Người	0	0	Bố đẻ
4.2.	Phùng Thị Biên							quan	0	0	Mẹ đẻ
4.3.	Phan Thanh Bình							có liên	0	0	Em ruột
4.4.	Trần Thủy Nguyên							quan	0	0	Vợ
4.5.	Phan Trâm Anh							của ông	0	0	Con đẻ
4.6.	Phan Minh Anh							Phan	0	0	Con đẻ
4.7.	Phan Vũ Anh							Thanh	0	0	Con đẻ
4.8.	Trần Đình Nguyên							Sơn	0	0	Bố vợ

4.9.	Trần Kim Nguyên								0	0	Mẹ vợ	
4.10.	Nguyễn Nguyệt Quế								0	0	Em dâu	
4.11.	Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam (Techcombank)								0	0	Tổ chức trong đó cá nhân là người quản lý	
4.12.	Công ty CP Quản lý Quỹ Kỹ thương (TCC)								0	0	Công ty con của Techcombank	
4.13.	Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và khai thác tài sản - Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam (AMC)								0	0		
5.	<b>Trịnh Bằng</b>		<b>Thành viên HĐQT</b>			<b>31/05/2018</b>			<b>Thành viên HĐQT</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	
5.1.	Kenny Bình Trinh								Người có liên quan của ông Trịnh Bằng	0	0	Bố
5.2.	Rosemary Tran Lauer							0		0	Mẹ	
5.3.	Mai Uyen Thai Trinh							0		0	Em gái	
5.4.	Minh-Ly Tina LeDinh Trinh							0		0	Vợ	
5.5.	Natasha Ann Trinh							0		0	Con gái	
5.6.	Genevieve Y-Nhi Trinh							0		0	Con gái	
5.7.	Harvey Hai Long Trinh							0		0	Con trai	
5.8.	Owen Hai Dang Trinh							0		0	Con trai	
6.	<b>Lê Huy Hoàng</b>		<b>Thành viên HĐQT</b>			<b>25/07/2019</b>			<b>Thành viên HĐQT</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	
6.1.	Lê Viết Kỳ								Người có liên	0	0	Bố đẻ
6.2.	Nguyễn Thị Phương Hoa							0		0	Mẹ đẻ	

6.3.	Lê Huy								quan của ông Lê Huy Hoàng	0	0	Em ruột
6.4.	Lâm Hồng My									0	0	Vợ
6.5.	Lê Đức Lâm									0	0	Con đẻ
6.6.	Lâm Kim Sơn									0	0	Bố vợ
6.7.	Lê Hồng Vân									0	0	Mẹ vợ
7.	<b>Lee Boon Huat</b>		<b>Thành viên HDQT</b>			<b>30/06/2020</b>			<b>Thành viên HDQT</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	
7.1.	Lee Hong Lim									0	0	Bố đẻ
7.2.	Tay Gek Cheng									0	0	Mẹ đẻ
7.3.	Gina Lee									0	0	Vợ
7.4.	Lee Shu – Yi, Gabrielle									0	0	Con ruột
7.5.	Lee Yan – Yi, Danielle									0	0	Con ruột
7.6.	Lee Boon Par									0	0	Anh trai
7.7.	Lee Boon Teck									0	0	Anh trai
7.8.	Lee Boon Noy									0	0	Chị gái
7.9.	Lee Boon Hock									0	0	Anh trai
7.10.	Lee Boon Kim									0	0	Chị gái
7.11.	Ngân hàng thương mại cổ phần Kỹ thương Việt Nam								Người có liên quan của ông Lee Boon Huat	0	0	Tổ chức trong đó cá nhân là thành viên HDQT
7.12.	Alliance Bank Bhd									0	0	Tổ chức trong đó cá nhân là thành viên độc lập HDQT
7.13.	British and Malayan Trustees Limited									0	0	Tổ chức trong đó cá nhân là

												thành viên độc lập HĐQT
7.14.	Công ty CP Quản lý Quỹ Kỹ thương									0	0	Tổ chức trong đó cá nhân là thành viên HĐQT
7.15.	Công ty TNHH MTV Quản lý nợ và khai thác tài sản – Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam (AMC)									0	0	Chịu chung sự kiểm soát của Techcombank
<b>8.</b>	<b>Nhâm Hà Hải</b>		<b>Phó Tổng Giám đốc</b>			<b>01/12/2015</b>			<b>Phó Tổng Giám đốc</b>	<b>16.348</b>	<b>0,015</b>	
8.1.	Vũ Thị Hồng Phượng								Người có liên quan của ông Nhâm Hà Hải	0	0	Vợ
8.2.	Nhâm Văn Tuấn							0		0	Bố đẻ	
8.3.	Hoàng Thị Thi							0		0	Mẹ đẻ	
8.4.	Nhâm Hồng Quân							0		0	Con ruột	
8.5.	Nhâm Thanh Phong							0		0	Con ruột	
8.6.	Nhâm Vũ Khanh							0		0	Con ruột	
<b>9.</b>	<b>Phạm Diệu Linh</b>		<b>Phó Tổng Giám đốc</b>			<b>10/10/2018</b>			<b>Phó Tổng Giám đốc</b>	<b>13.585</b>	<b>0,012</b>	
9.1.	Nguyễn Xuân Phương								Người có liên quan của bà Phạm	0	0	Chồng
9.2.	Phạm Ngọc Phi							0		0	Bố đẻ	
9.3.	Lương Kim Ánh							0		0	Mẹ đẻ	
9.4.	Tạ Thị Khôi							0		0	Mẹ chồng	
9.5.	Nguyễn Xuân Hiếu							0		0	Con đẻ	

9.6.	Nguyễn Phạm Khánh My								Điều Linh	0	0	Con đẻ
9.7.	Phạm Duy Khánh									0	0	Em ruột
10.	<b>Bùi Thị Thu Hằng</b>		<b>Phó Tổng Giám đốc</b>			<b>15/08/2020</b>			<b>Phó Tổng Giám đốc</b>	<b>4.543</b>	<b>0,004</b>	
10.1.	Bùi Huy Nho								Người có liên quan của bà Bùi Thị Thu Hằng	0	0	Bố đẻ
10.2.	Nguyễn Thị Minh Châu							0		0	Mẹ đẻ	
10.3.	Nguyễn Ngô Thành							0		0	Chồng	
10.4.	Bùi Thị Thu Hà							0		0	Chị ruột	
10.5.	Bùi Hồng Sơn							0		0	Em ruột	
10.6.	Nguyễn Ngô Anh Tuấn							0		0	Con trai	
10.7.	Nguyễn Ngô Hà Linh							0		0	Con gái	
10.8.	Hoàng Thị Minh Phượng							0		0	Em dâu	
10.9.	Phạm Hoài Sơn							0		0	Anh rể	
10.10.	Ngô Thị Hiệp							0		0	Chị dâu	
10.11.	Ngô Thị Thanh Tâm							0		0	Chị dâu	
11.	<b>Đặng Văn Khải</b>		<b>Trưởng BKS</b>			<b>31/05/2018</b>			<b>Trưởng BKS</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	
11.1.	Đặng Văn Tân								Người có liên quan của ông Đặng Văn Khải	0	0	Bố đẻ
11.2.	Phạm Thị Nga							0		0	Mẹ đẻ	
11.3.	Phạm Mạnh Đài							0		0	Bố vợ	
11.4.	Lê Thị Hải							0		0	Mẹ vợ	
11.5.	Phạm Mai Chi							0		0	Vợ	
11.6.	Đặng Ngân Giang							0		0	Con	
11.7.	Đặng Nguyên Vũ							0		0	Con	
11.8.	Đặng Thị Hà							0		0	Chị gái	

11.9.	Đặng Văn Khoa									0	0	Anh trai
11.10.	Đặng Thị Huệ									0	0	Em gái
11.11.	Công ty cổ phần quản lý quỹ kỹ thương									0	0	Tổ chức trong đó cá nhân là thành viên BKS
12.	<b>Hoàng Thị Kim Cúc</b>		<b>Thành viên BKS</b>			<b>31/05/2018</b>			<b>Thành viên BKS</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	
12.1.	Hoàng Tuấn Sinh								Người có liên quan của bà Hoàng Thị Kim Cúc	0	0	Bố đẻ
12.2.	Nguyễn Thị Kim Loan							0		0	Mẹ đẻ	
12.3.	Hoàng Tuấn Minh							0		0	Anh ruột	
12.4.	Đỗ Thị Phượng							0		0	Chị dâu	
12.5.	Vũ Văn Thanh							0		0	Bố chồng	
12.6.	Nguyễn Thị Thanh							0		0	Mẹ chồng	
12.7.	Vũ Tiến Vinh							0		0	Chồng	
12.8.	Vũ Duy Hưng							0		0	Con trai	
12.9.	Vũ Kim Ngân							0		0	Con gái	
13.	<b>Đào Kiên Trung</b>		<b>Thành viên BKS</b>			<b>30/06/2020</b>			<b>Thành viên BKS</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	
13.1.	Đào Đình Khiên								Người có liên quan của ông Đào Kiên Trung	0	0	Bố đẻ
13.2.	Nguyễn Thị Quý							0		0	Mẹ đẻ	
13.3.	Nguyễn Thị Minh Ngọc							0		0	Vợ	
13.4.	Đào Ngọc Uyên Phương							0		0	Con ruột	
13.5.	Đào Quốc Huy							0		0	Con ruột	
13.6.	Đào Trung Kiên							0		0	Anh trai	
13.7.	Đào Mạnh Thắng							0		0	Em trai	

13.8.	Công ty Cổ phần Kính mắt Hà Nội								0	0	Tổ chức trong đó cá nhân là thành viên HĐQT
14.	<b>Phạm Thị Vân</b>		<b>Kế toán trưởng</b>			<b>21/03/2016</b>		<b>Kế toán trưởng</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	
14.1.	Phạm Xuân Tú							Người có liên quan của bà Phạm Thị Vân	0	0	Bố đẻ
14.2.	Bùi Thị Liên						0		0	Mẹ đẻ	
14.3.	Phạm Ngọc Huỳnh						0		0	Anh trai	
14.4.	Phạm Thị Thúy						0		0	Chị gái	
14.5.	Phạm Thị Hằng						0		0	Chị gái	
14.6.	Lưu Anh Tuấn						0		0	Chồng	
14.7.	Lưu Hoàng Ngân						0		0	Con gái	

*Ghi chú: số Giấy NSH\*: số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức).*